

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày 29-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Xuân Mai
2. Ông Bùi Đức Toàn

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Cao Xuân Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A L (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam.

Sinh ngày 06/7/1986, tại huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn PH, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Lớp 1/12.

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Sùng A C và con bà Vàng Thị S1 (Đều đã chết.)

Bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo có vợ là Lý Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà La Thị Huyền Tr – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: Chị Sào Gờ D, địa chỉ: Thôn LC, xã TT, huyện BX, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 10/6/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên xã thuộc thôn LC, xã TT, huyện BX, tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang Sùng A L đang tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần bên trái L đang mặc có 01 gói nilon màu trắng, mở kiểm tra bên trong có 03 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa các cục chất bột khô màu trắng, kiểm tra túi quần bên phải của L phát hiện 01 lọ nhựa có nắp đậy màu trắng bên trong chứa các cục nhỏ chất bột khô màu trắng, tại cốp xe mô tô biển kiểm soát 24 B2: 094.24 phát hiện trong ngăn túi vải màu đen có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục chất bột khô màu trắng. L khai nhận đều là ma túy Heroin. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Sùng A L và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 205/KL-GĐMT ngày 13/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 41,53 gam chất bột khô màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng A L ngày 10/6/2023 tại khu vực thôn PH, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Sùng A L khai nhận: Trước ngày bị bắt khoảng 02 tuần Sùng A L đi chợ xã YT gặp và quen người đàn ông tên là Chảo Láo S nhà ở xã DS, huyện BX. S nói có ma túy bán, nếu có người mua thì điện thoại cho S, L đồng ý nên đã trao đổi số điện thoại với nhau để liên lạc. Khoảng 18 giờ ngày 09/6/2023, khi L đang ở nhà thì có một người đàn ông và một người phụ nữ đi xe mô tô đến nhà L hỏi mua 02 cây Heroine, L nói giờ không có, khi nào có sẽ gọi và cho số điện thoại để liên lạc, sau đó hai người này đi đâu L không biết. Đến khoảng hơn 9 giờ ngày 10/6/2023, người đàn ông mua ma túy lại gọi điện thoại cho L hỏi mua 02 cây Heroin, L nói khi nào có sẽ liên lạc sau. Sau đó L gọi điện thoại cho Chảo Láo S nói có người cần mua 2 cây Heroin, S nói chỉ còn 1,1 cây Heroin bán giá 25 triệu đồng, nếu bán được mang tiền về S sẽ trả công cho 2 triệu đồng. L đồng ý nên S bảo với L đi ra khu vực rừng giáp ranh giữa xã YT và xã TT thì gọi điện, S sẽ mang ma túy ra cho L. Sau đó L gọi điện cho người mua nói có 1,1 cây Heroin, giá bán 25 triệu đồng và hẹn gặp nhau tại thôn PH, xã YT để mua bán. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 094.24 đi đến địa điểm hẹn gặp S, S giao cho L một gói nilon nói 1,1 cây Heroin. L nhận và cho vào túi quần bên trái, S đưa cho L một lọ nhựa và một gói nhỏ đều chứa ma túy Heroin, L

cầm và cho lọ nhựa vào túi quần bên phải đang mặc, còn gói nhỏ L cất trong túi vải màu đen để trong cốp xe, rồi điều khiển xe mô tô theo đường liên xã đi về thôn PH, xã YT để bán ma túy. Trên đường đi đến địa phận thôn PH, L gặp người bạn tên M đang đi bộ trên đường nên dừng lại nói chuyện. Khi L và M đang đứng nói chuyện thì bị Cơ quan Công an yêu cầu kiểm tra. M đã bỏ chạy, còn L bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-P1 Lào Cai, ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Sùng A L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sùng A L, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A L mức án từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù. Phạt bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án 15 năm đến 15 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Với mục đích kiếm tiền, ngày 10/6/2023, Sùng A L đã gặp và nhận 41,53 gam Heroin của một người đàn ông mới quen biết tên Chảo Láo S để mang đi bán. Sau khi nhận ma túy, bị cáo đã

mang đi để bán. Trên đường mang ma túy đi bán, khi đi đến đường liên thôn thuộc địa phận thôn PH, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai thì bị cáo bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mà bị cáo vừa nhận của Sử. Hành vi của bị cáo Sùng A L là hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Bị cáo Sùng A L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật. Mặc dù biết rõ các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm tiền, ngày 10/6/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi nhận 41,53 gam chất ma túy Heroine của người đàn ông tên Chảo Láo S mang đi bán.

Hành vi của bị cáo Sùng A L thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Heroine, ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo Sùng A L thật nghiêm khắc, theo đúng quy định của pháp luật.

[3.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Sùng A L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sùng A L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Với hành vi phạm tội của bị cáo Sùng A L đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]. Về Hình phạt bổ sung: Xét thấy với hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định.

[5]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 40,14 gam Heroine, 01 túi vải màu đen là vật chứng và vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 24B2 - 094.24 đã cũ kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy mang tên Thảo Thị Mái; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Kechaoda kèm thẻ sim đây là phương tiện, đồ vật bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 5.200.000 đồng thu giữ của Sùng A L là của bị cáo nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo Sùng A L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A L mức án 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/6/2023.

Phạt bị cáo Sùng A L 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Các mép của bì niêm phong được dán kín có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đặng Minh Đ, Bé Thanh H, Phạm Ngọc T, Sùng A L và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán phủ bằng băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ “Vật chứng còn lại trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Sùng A L ngày 10/6/2023 tại thôn PH, xã YT, huyện BX, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, bên trong chứa 40,14 gam heroin còn lại sau trích mẫu giám định; 01 túi vải màu đen có quai đeo.

* **Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 24B2 - 094.24 đã cũ, số máy JA31E0444191, số khung 310XEY122357, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 049219 mang tên Thảo Thị Mái.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Kechaoda, số Imei1: 862625047123139 kèm 01 thẻ sim, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

* **Tạm giữ:** Số tiền 5.200.000 (Năm triệu hai trăm nghìn) đồng của bị cáo Sùng A L để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng thể hiện cụ thể theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 65 ngày 07/9/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai; Số tiền được gửi tại tài khoản số 3949.0.9051074

tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/8/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Sùng A L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Sùng A L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- CQ THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán